

Số: 77/2022/QĐST-HNGĐ

Văn Giang, ngày 05 tháng 08 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 74/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 07 năm 2022 giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị T - Sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Hưng yên

*** Bị đơn:** Anh Nguyễn Thành L - Sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Hưng yên

Hiện đang thi hành án phạt tù tại Trại giam T, huyện N, tỉnh Thanh Hoá

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Cháu Nguyễn Hoàng D, sinh ngày 21/05/2014

Địa chỉ: thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Hưng yên

Người giám hộ cho cháu Nguyễn Hoàng D là chị Nguyễn Thị T - Mẹ đẻ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 07 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 07 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và

hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thành L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thành L đều thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thành L xác định anh chị có một con chung là cháu Nguyễn Hoàng D, sinh ngày: 21/05/2014.

Anh L và chị T thoả thuận giao cháu cháu Nguyễn Hoàng D cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu thành niên. Anh L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung, đất nông nghiệp, công nợ, công sức: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thành L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng được đối trừ với 300.000 đồng chị T đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/2021/0010685 ngày 13/07/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang, chị T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại chị T 150.000 đồng số tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Văn Giang;
- UBND xã T, h. Văn Giang;
- Chi cục THADS huyện Văn Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Miện